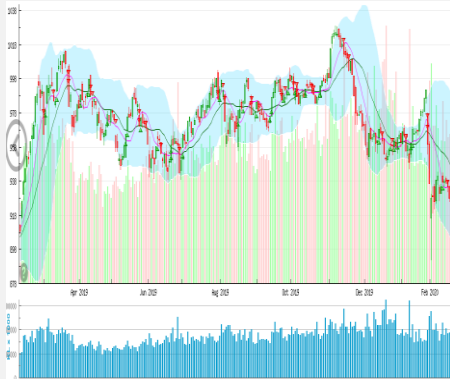


**Vn-index**  
**933,09**    -0,54%    ↑ 228    64    ↓ 125

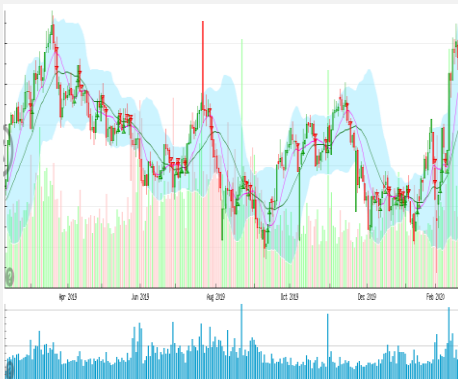
**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



Áp lực giảm điểm khá mạnh từ nhóm cổ phiếu ngân hàng dẫn đầu là CTG, BID, MBB, ACB khiến thị trường chung giảm khá mạnh. Toàn thị trường cũng chỉ còn một số ít những cổ phiếu có câu chuyện riêng như PHR, SJS là giữ được đà tăng giá, những nhóm còn lại như bất động sản, thầu xây dựng, dầu khí, dệt may gặp áp lực điều chỉnh nhưng không quá mạnh. Nhìn chung sau quá trình tăng khá nóng 2 tháng đầu năm bất chấp tình hình dịch bệnh nhiều cổ phiếu ngân hàng đang ở trạng thái rủi ro ngắn hạn như CTG, VPB, BID... Sự điều chỉnh của nhóm này có thể tác động đôi chút đến thị trường chung nhưng chúng tôi cho rằng cơ hội trading vẫn còn với những nhóm cổ phiếu có câu chuyện riêng như SJS và một số cổ phiếu đang trong trạng thái tích lũy, chưa tăng nhiều như LPB, VND,...

**Hnx-index**  
**108,09**    -1,36%    ↑ 88    44    ↓ 55

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



Vnindex tạo nền đồ đặc với bóng trên cho thấy áp lực chốt lời khá lớn. Trong 3 chỉ báo thành phần MACD, RSI, MFI mà chúng tôi hay sử dụng thì chỉ có MACD là đang có tín hiệu tích cực, 2 chỉ báo còn lại như RSI, MFI đang hướng xuống cho thấy áp lực giảm, nhưng áp lực giảm không quá mạnh. Nhiều khả năng thị trường sẽ cần kiểm tra lại vùng đáy ngắn hạn 900-918 điểm do áp lực giảm điểm của nhóm ngân hàng ở thời điểm hiện tại.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường tạo 2 đáy và đi lên tiếp diễn xu thế phục hồi sideway up đã tạo sau đáy ngày 03/02/2020. Hiện thị trường vẫn đang khá tích cực, tuy nhiên chúng tôi cho rằng cơ hội mua đẹp nhất đã qua đi vào 3 phiên sau tết nguyên đán, nên mức lợi nhuận cho nhà đầu tư ngắn hạn không thể tốt bằng giai đoạn trước đó. Với việc thị trường phân hóa mạnh nhà đầu tư ngắn hạn không cần quá quan tâm đến chỉ số mà vẫn có thể giải ngân một số cổ phiếu đang ở vùng đáy ngắn và dài hạn như VND, LPB, PXS, DRI. Ngược lại, với những cổ phiếu đã tăng giá mạnh như một số cổ phiếu nhóm bank như VPB, CTG nhóm cao su như PHR GVR nhà đầu tư có thể canh chốt lời mỗi khi thị trường hưng phấn và chạm vùng cản mạnh 940 950 điểm.

Với nhà đầu tư dài hạn , danh mục cổ phiếu tham khảo gồm có NTC, SZL, SIP, MFS, VEA, VGG, SJS, ABI, PHR

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

*Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn*

**DANH MỤC CỔ PHIẾU NGHỊ NGẮN HẠN**

ST T	Mã CP	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
54	NTC	165,8	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
56	VTP	125,9	113	18/12/2019	140	107	-	-	-	Chưa chốt
60	STB	11,3	10,2	10/01/2020	12	9	-	-	-	Chưa chốt
61	CSV	21,4	21,1	21/01/2020	26	19	-	-	-	Chưa chốt

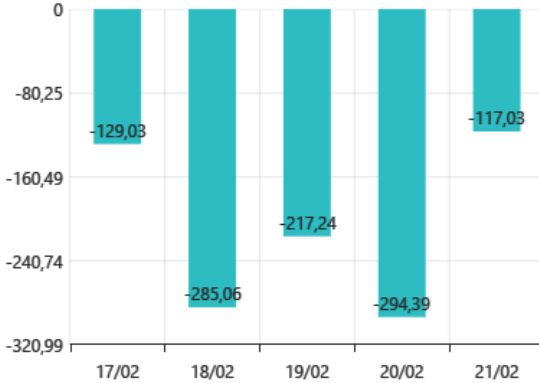
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt

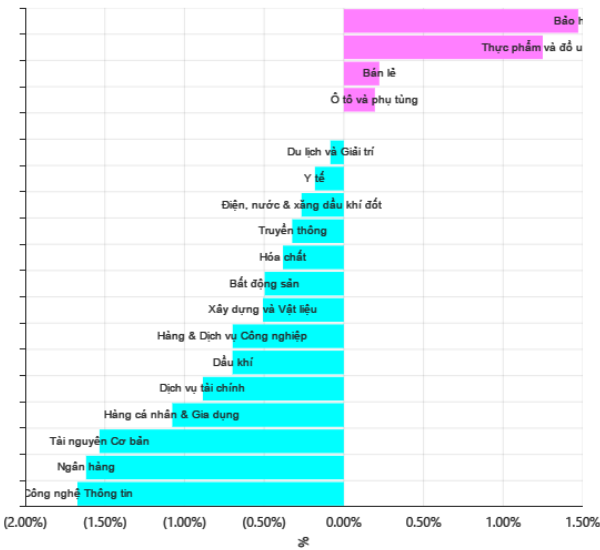
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5,1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**

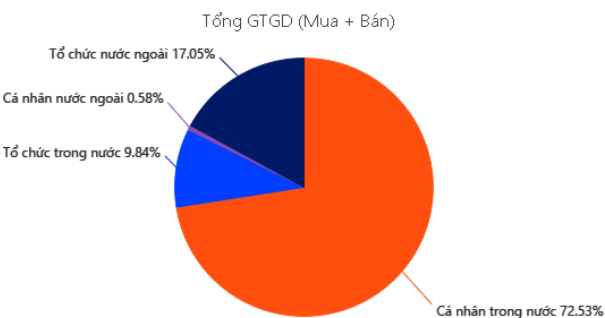
Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**Virus corona "tấn công" các khoản nợ, khủng hoảng cho các ngân hàng châu Á mới chỉ bắt đầu**

Những nhà cho vay từ HSBC Holdings Plc đến 3 ngân hàng lớn nhất Singapore đã phải cảnh báo rằng virus và tình trạng sa sút của nền kinh tế có thể sẽ buộc họ phải dành nhiều tiền hơn cho các khoản vay trong năm nay. Tổ chức đánh giá tín nhiệm S&P Global Ratings ước tính chỉ riêng ở Trung Quốc, mức độ nợ xấu có thể tăng gấp ba, tăng thêm 800 tỷ USD.

"Vội đám mây đen đang kéo đến, chúng ta cần cẩn trọng", Wee Ee Cheong, giám đốc điều hành ngân hàng United Overseas Bank có trụ sở tại Singapore, nói ngày 21/2, sau khi ngân hàng dự báo phí suất tín dụng tăng do tác động của virus.

Năng lực khống chế cơn bão virus corona của các nhà cho vay châu Á có ảnh hưởng đến hệ thống kinh tế toàn cầu. Lợi nhuận trước thuế của các nhà cho vay châu Á chiếm tỷ trọng lớn hơn các khu vực khác, theo báo cáo của McKinsey & Co. Inc. Trong khi các ngân hàng Trung Quốc chịu tổn thất do dịch bệnh, các nhà cho vay nước ngoài hoạt động trong khu vực cũng đối mặt với các tổn thất cho vay cao hơn và doanh thu thấp hơn như trường hợp ở Nhật Bản và Hàn Quốc và các khách du lịch chi tiêu hào phóng của Trung Quốc thì đóng cửa ở nhà.

HSBC, ngân hàng có một nửa doanh thu ở châu Á, cho biết trong một kịch bản tồi tệ nhất nếu virus còn hoành hành kéo dài đến nửa cuối năm 2020, ngân hàng này có thể tổn thất thêm 600 triệu USD. Các ngân hàng ở Hong Kong, thị trường lớn nhất của HSBC, đã tạm thời đóng cửa gần 30% chi nhánh trong bối cảnh dịch Covid-19 đã cướp đi sinh mạng của hơn 2.200 người ở Trung Quốc. Các ngân hàng nước ngoài khác hoạt động cầm chừng tại châu Á bao gồm Standard Chartered Plc. và Citigroup Inc.

**Vàng 'sốt' theo dịch Covid-19**

Đến hôm qua, giá vàng đã tăng lên mức cao nhất trong 8 năm trở lại đây, vượt qua ngưỡng 46 triệu đồng/lượng và nhiều dự báo mạnh dạn đưa giá vàng lên tới 1.800 USD/ounce, tương đương khoảng 50 triệu đồng/lượng.

Sự bất phá liên tục của vàng đã khiến không ít người đảo lộn tình thế, từ lỗ chuyển thành lời trong một thời gian ngắn. Những người mua vàng ngày Thần Tài (mùng 10 tết, tức ngày 3.2) cách đây đúng 20 ngày đang trong tâm trạng "tiền rút trúng đầu".

Bà Quỳnh Loan (Q.3, TP.HCM) kể đã bỏ ra hơn 134 triệu đồng để mua 3 lượng vàng miếng SJC với giá 44,7 triệu đồng/lượng ngày Thần Tài. Vừa mua xong, giá vàng lao dốc giảm mạnh khiến bà lỗ hơn 3 triệu đồng chỉ trong 1 ngày. Nhưng hiện nay số lỗ trên đã chuyển thành lời khi vàng tăng giá mạnh trở lại.

Giá vàng miếng SJC của Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC cuối tuần qua ở mức 45,6 triệu đồng/lượng, bán ra 46,05 - 46,07 triệu đồng/lượng. Chỉ trong 1 tuần, mỗi lượng vàng đã cộng thêm 1,65 triệu đồng. Nếu tính từ đầu năm, mức tăng lên 3,3 triệu đồng, tương ứng 7,7%. Như vậy, những người mua vàng từ đầu năm đã ẵm một khoản lớn, trong 2 tháng tỷ lệ lợi nhuận mang về bằng gửi tiết kiệm ngân hàng cả năm.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
02/21/2020	VN30F2003	-0,85%	868,00	872,00	861,40	862,80	112.375	9.745,34
02/21/2020	VN30F2004	0,00%	868,00	871,00	861,00	861,00	247	21,43
02/21/2020	VN30F2006	-0,79%	870,00	873,90	866,00	866,50	90	7,82
02/21/2020	VN30F2009	-1,13%	868,70	875,80	865,00	865,10	96	8,35

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
<b>SII</b>	16,05	7%	2.410		<b>TCO</b>	9,58	-6,99%	270	
<b>FRT</b>	21,4	7%	630.030		<b>HUI</b>	7,72	-6,99%	10	
<b>TIX</b>	26,75	7%	90		<b>HVG</b>	7,06	-6,98%	83.790	
<b>BRC</b>	9,63	7%	30		<b>AMD</b>	2,15	-6,93%	4.617.400	
<b>TPC</b>	9,64	6,99%	40		<b>TVB</b>	19	-6,86%	75.250	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
<b>SPI</b>	1	11,11%	20.000		<b>DPS</b>	0,2	-33,33%	81.700	
<b>NAP</b>	14,5	9,85%	100		<b>BII</b>	0,7	-12,50%	61.300	
<b>CKV</b>	15,2	9,35%	200		<b>CTC</b>	3,6	-10%	1.600	
<b>DXP</b>	13	9,24%	1.100		<b>NBW</b>	27,9	-10%	100	
<b>PDC</b>	6,1	8,93%	200		<b>CSC</b>	34,3	-9,97%	93.700	

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.